

<p>A/Kiểm tra bài cũ 3'</p>	<p>* GV hỏi HS trả lời các câu hỏi sau -Khi đi bộ em phải đi như thế nào cho đúng quy định? -Nếu bạn đi học vừa đi vừa đùa giỡn thì em sẽ khuyên bạn như thế nào? - GV nhận xét bài cũ</p>	<p>* Lên bảng trả lời câu hỏi HS dưới lớp theo dõi nhận xét các bạn - Lắng nghe.</p>
<p>B/ Bài mới * GTB 1' Hoạt động 1 Quan sát cây rau 10'</p>	<p>*HS chia thành các nhóm nhỏ để quan sát cây rau và trả lời câu hỏi: - Hãy chỉ và nói rễ, thân, lá của cây rau? -Trong các bộ phận đó, bộ phận nào ăn được? - Em thích ăn loại rau nào nhất? - Gọi Đại diện các nhóm lên trả lời GV kết luận: Có nhiều loại rau, rau cải, rau muống Cây rau gồm có các bộ phận: rễ, thân, lá Có loại rau ăn lá như: rau cải, rau muống Có loại rau ăn thân như: su hào Có loại rau ăn củ như :cà rốt, củ cải... Có loại rau ăn hoa, quả như :hoa thiên lí, hoa bí, quả bí, quả cà chua...</p>	<p>*Nhóm 2 quan sát thảo luận trả lời câu hỏi về rễ, thân, lá của cây rau. -Trong các bộ phận đó, bộ phận thân,lá ăn được. - Nêu theo ý thích - Các nhóm khác theo dõi bổ xung. -Lắng nghe.</p>
<p>Hoạt động 2 Làm việc với sgk 9'</p>	<p>* GV cho HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi theo nhóm: - Cây rau được trồng ở đâu? - Hãy chỉ rễ, thân, lá của cây rau cải? - Hãy kể tên một số cây rau mà em biết? - Em thích ăn loại rau nào? - Hãy nói ích lợi của việc ăn rau?</p>	<p>* HS quan sát tranh thảo luận và trả lời theo nhóm .Nhóm khác theo dõi bổ xung. - Cây rau được trồng ở vườn ở ruộng ... -Để cây rau cải lên quan sát chỉ rễ, thân, lá của nó. - Nêu theo ý thích - HS trả lời</p>

<p>Hoạt động 3 Trò chơi : “Đố bạn rau gì?” 8’</p>	<p>- Nếu ta không ăn rau điều gì sẽ xảy ra? * GV kết luận: Ăn rau rất có lợi cho sức khoẻ vì trong rau chứa nhiều vitamin. Ăn rau tránh táo bón, tránh chảy máu chân răng. Trước khi ăn ta cần phải rửa sạch rồi mới ăn * Bước 1: GV HD cách chơi - GV đưa cho mỗi HS một cây rau và yêu cầu HS nói tên của cây rau đó - Bước 2: Cho HS thực hiện trò chơi. GV quan sát xem ai sai</p>	<p>- HS trả lời - Lắng nghe. * HS chơi trò chơi vài lần theo nhóm - Nghe nắm bắt lượt chơi. - Các nhóm cử đại diện lên thi tài: GV nêu cách chơi HS đứng xếp hàng ngang, bịt mắt lại rồi dùng tay sờ, ngắt lá ngửi vv...để đoán xem đó là rau gì. Nếu bạn nào đoán đúng là nhóm đó thắng -Lắng nghe. * Cây rau</p>
<p>C /Củng cố dặn dò 3’</p>	<p>-Tổng kết trò chơi * Hôm nay học bài gì? - Trong mỗi bữa ăn hàng ngày, ta có nên ăn rau không? Vì sao? Nhận xét tiết học tuyên dương HS tích cực</p>	<p>- HS lắng nghe</p>



Tiết 4 : TỰ NHIÊN XÃ HỘI CÂY HOA

I. MỤC TIÊU

- HS kể được tên và nêu ích lợi của một số cây hoa
- Chỉ được rễ, thân, lá, hoa của cây hoa.
- Khuyến khích HS đạt ở mức cao hơn: kể về 1 số cây hoa theo mùa: ích lợi, màu sắc, hương thơm.

II. CHUẨN BỊ

- Sưu tầm một số cây hoa

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

ND - TL	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>A/Kiểm tra bài cũ 3'</p> <p>B/Bài mới * Giới thiệu 1' Hoạt động 1: 10' Quan sát cây hoa MĐ: HS biết chỉ và nói đúng tên các bộ phận của cây hoa. Phân biệt được các loại hoa</p> <p>Hoạt động 2: 8' Làm việc với sgk MĐ: HS biết đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi dựa trên</p>	<p>*Gọi HS trả lời các câu hỏi :</p> <p>- Vì sao chúng ta nên ăn nhiều rau?</p> <p>- Khi ăn rau cần chú ý điều gì?</p> <p>* GV nhận xét đánh giá</p> <p>* Bước 1: giao nhiệm vụ và thực hiện</p> <p>- GV hướng dẫn quan sát cây hoa mà mình mang đến lớp. HS nào không có thì nhìn của bạn và trả lời câu hỏi:</p> <p>-Gọi HS chỉ các bộ phận của cây hoa?</p> <p>- Vì sao ai cũng thích ngắm hoa?</p> <p>- GV gọi HS trả lời, lớp bổ sung</p> <p>- GV kết luận:Các cây hoa đều có rễ, thân, lá, hoa. Có nhiều loại hoa khác nhau, mỗi loại hoa có màu sắc, hương thơm, hình dáng khác nhau ...có loại hoa có màu sắc đẹp, có loài hoa có sắc lại không có hương, có loại hoa vừa có hương thơm vừa có màu sắc đẹp</p> <p>- Bước 1:GV chia HS thành 4 nhóm.</p> <p>- Cho HS quan sát tranh , một em đọc câu hỏi, một em trả lời, các bạn khác bổ sung theo nhóm:</p>	<p>* HS lên bảng trả lời. HS dưới lớp theo dõi nhận xét các bạn</p> <p>- Lắng nghe.</p> <p>* Lắng nghe.</p> <p>- HS quan sát thảo luận theo nhóm</p> <p>- Chỉ với nhau trong nhóm các bộ phận của cây hoa.Vài HS nhắc lại các bộ phận của cây hoa</p> <p>- Đại diện các nhóm nêu trước lớp nhóm khác theo dõi ,bổ sung.</p> <p>- Lắng nghe.</p> <p>- HS bàn luận theo nhóm 4 bổ sung ý cho nhau</p>

<p>các hình trong sgk</p> <p>Hoạt động 3: 9'</p> <p>Trò chơi với phiếu kiểm tra</p> <p>- Mục đích: HS củng cố những hiểu biết về cây hoa</p> <p><u>C/Củng cố dẫn</u> <u>dò</u> 3'</p>	<p>-Bước 2: KT kết quả của hoạt động</p> <p>Gọi từng nhóm lên hỏi và trả lời</p> <p>- Bước 3: thảo luận cả lớp</p> <p>-Các hình ở trang 48, 49 trong sgk có các loại hoa nào?</p> <p>-Em còn biết loại hoa nào nữa không?</p> <p>-Hoa được dùng để làm gì?</p> <p>HS trả lời các câu hỏi của GV</p> <p>- Bước 1: GV HD cách chơi</p> <p>10 HS chia thành hai đội. GV dán 2 phiếu KT lên bảng. Trong 3 phút đội nào làm được nhiều câu đúng nhất, đội đó sẽ thắng cuộc</p> <p>-Bước 2: HS thực hiện trò chơi</p> <p>- Đánh chữ “ Đ ” hoặc chữ “ S” vào ô trống nếu thấy câu trả lời cho trước là đúng hoặc sai</p> <p><input type="checkbox"/> Cây hoa khác cây su hào.</p> <p><input type="checkbox"/> Cây hoa có rễ, thân, lá, hoa.</p> <p><input type="checkbox"/> Lá của cây hoa hồng có gai.</p> <p><input type="checkbox"/> Thân cây hoa hồng có gai.</p> <p><input type="checkbox"/> Cây hoa để trang trí, làm cảnh, làm nước hoa.</p> <p>* Hôm nay học bài gì?</p> <p>- Hãy cho biết ích lợi của cây hoa?</p> <p>Nhận xét tiết học tuyên dương</p>	<p>- Các nhóm khác theo dõi bổ sung.</p> <p>HS chơi trò chơi thi đua giữa hai dãy với nhau</p> <p>- Đổi chéo bài kiểm tra cho bạn.</p> <p>- Lắng nghe.</p> <p>* Cây hoa.</p>
---	---	--



Tiết 4 : TỰ NHIÊN XÃ HỘI CÂY GỖ

I. MỤC TIÊU

- Kể được tên và nêu ích lợi của một số cây gỗ
- Chỉ được rễ, thân, lá, hoa của cây gỗ

- Khuyến khích HS so sánh các bộ phận chính, hình dạng, kích thước, ích lợi của cây gỗ
- Có ý thức bảo vệ cây cối, không bẻ cành, ngắt lá

II. CHUẨN BỊ

- Hình ảnh các cây gỗ ở bài 24
- Phần thưởng cho trò chơi

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

ND - TL	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><u>A/Kiểm tra bài cũ</u> 3’</p> <p><u>B/Bài mới</u> *GTB 1’ <u>Hoạt động 1</u> Quan sát cây gỗ 12’ MĐ: HS phân biệt được cây gỗ với các loại cây khác Biết được các bộ phận chính của cây gỗ</p> <p><u>Hoạt động 2</u> Làm việc với sgk 8’ MĐ: biết ích</p>	<p>* GV hỏi HS trả lời câu hỏi - Kể tên các loại hoa mà em biết? - Người ta trồng hoa để làm gì? - GV nhận xét</p> <p>Bước 1: giao nhiệm vụ và thực hiện * GV cho HS quan sát các cây ở sân trường để phân biệt cây gỗ với cây hoa và trả lời câu hỏi Tên của cây gỗ là gì? Các bộ phận của cây? Cây có đặc điểm gì? (cao hay thấp, to hay nhỏ) Bước 2: kiểm tra kết quả hoạt động - GV gọi HS trả lời từng câu hỏi, lớp bổ sung - GV kết luận: - Cây gỗ giống các cây rau, cây hoa cũng có rễ, thân, lá và hoa. Nhưng cây gỗ có thân to, cành lá xum xuê làm bóng mát</p> <p>- Bước 1: giao nhiệm vụ và thực hiện - Cho HS quan sát tranh , một em đọc câu hỏi, một em trả lời, các bạn khác bổ sung theo nhóm:</p>	<p>* HS dưới lớp theo dõi nhận xét các bạn</p> <p>- Lắng nghe. * HS quan sát thảo luận theo nhóm</p> <p>- Ví dụ: Cây keo, Cây bạch đàn - Vài HS nhắc lại các bộ phận của cây gỗ: Thân ,lá ,cành... - Cây gỗ cao, to ,cứng</p> <p>- Các nhóm khác theo dõi nhận xét bổ sung. - Lắng nghe</p> <p>- Lắng nghe. * HS bàn luận theo nhóm bổ sung ý cho nhau</p>

<p>lợi của việc trồng cây gỗ</p>	<p>- Cây gỗ được trồng ở đâu? - Kể tên một số cây mà em biết? Đồ dùng nào được làm bằng gỗ? - Cây gỗ có ích lợi gì? - Bước 2: KT kết quả của hoạt động - Gọi từng nhóm HS lên trả lời, lớp bổ sung GV kết luận: Cây gỗ được trồng để lấy gỗ, làm nhà, làm đồ dùng ... và làm nhiều việc khác nữa.</p>	<p>- Cây gỗ được trồng ở vườn trường, ở rừng, ở công viên... - Thi nhau kể tiếp sức. - Làm nhà... - Các nhóm khác theo dõi bổ sung ý kiến. - Lắng nghe.</p>
<p><u>Hoạt động 3</u> Trò chơi 7' MĐ: HS củng cố những hiểu biết về cây gỗ</p>	<p>* Bước 1: GV HD cách chơi GV cho HS lên tự làm cây gỗ, một số HS hỏi và cây gỗ trả lời - Yêu cầu HS nào trả lời lưu loát, đúng, nhanh sẽ được phần thưởng Tổng kết trò chơi.</p>	<p>* HS chơi trò chơi thi đua giữa hai dãy với nhau Ví dụ: Bạn tên là gì? Bạn trồng ở đâu? Bạn có ích lợi gì? HS trả lời Ví dụ Tôi tên là phượng vĩ Tôi trồng ở sân trường - Thi đua nói hay nhất * Cây gỗ.</p>
<p><u>C/Củng cố dặn dò</u> 3'</p>	<p>* Hôm nay học bài gì? - Cây gỗ có ích lợi gì? - Nhận xét tiết học. Tuyên dương</p>	<p>- HS lắng nghe</p>



- Cây gỗ có bộ rễ ăn sâu xuống đất, có tác dụng giữ đất, ngăn lũ. Cây gỗ có tán lá cao, rộng toả bóng mát ... làm cho không khí trong lành. Vì vậy cây gỗ được trồng nhiều thành rừng, hoặc được trồng ở những khu đô thị để có bóng mát. Cây gỗ có rất nhiều ích lợi. Vì vậy Bác Hồ đã nói: “ Vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người”

I. MỤC TIÊU

- Kể tên và nêu ích lợi của cá
- Chỉ được các bộ phận bên ngoài của con cá trên hình vẽ hay vật thật
- Khuyến khích HS : Kể tên 1 số loài cá sống ở nước ngọt và nước mặn

II. CHUẨN BỊ

- Một con cá thật đựng trong bình
- Các hình ảnh ở bài 25 trong sgk - Bộ đồ chơi câu cá

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:

ND -TL	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><u>A/Kiểm tra bài cũ</u> 3’</p>	<p>* GV cho HS trả lời các câu hỏi sau</p> <ul style="list-style-type: none"> -Nêu ích lợi của cây gỗ - Nêu tên một số cây gỗ mà em biết - GV nhận xét, đánh giá 	<p>* HS dưới lớp theo dõi nhận xét các bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gỗ để làm nhà, làm bàn ghế, tủ, giường, cho bóng mát. - Kể tên cây gỗ. - Lắng nghe
<p><u>B/Bài mới</u></p> <p>*GTB 1’</p> <p>Hoạt động 1</p> <p>Quan sát con cá 10’</p> <p>MD: HS biết tên con cá mà cô và các bạn mang đến lớp</p> <p>HS chỉ được các bộ phận của con cá</p> <p>Mô tả được con cá bơi và thở</p>	<p>- Bước 1: giao nhiệm vụ và thực hiện</p> <p>GV cho HS quan sát con cá và trả lời câu hỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên của con cá? + Chỉ và nói tên các bộ phận của con cá? + Cá sống ở đâu? + Nó bơi bằng bộ phận nào? + Cá thở như thế nào? <p>Bước 2: kiểm tra kết quả hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS trả lời từng câu hỏi, lớp bổ sung - GV kết luận: - Cá có đầu, mình, đuôi và vây. <p>Cá bơi bằng đuôi, bằng vây và thở bằng mang</p>	<p>- Lắng nghe</p> <p>- HS quan sát thảo luận theo nhóm</p> <p>- Quan sát con cá của nhóm mình có</p> <p>- Vài HS nhắc lại các bộ phận của con cá</p> <p>- Lắng nghe.</p>

<p>Hoạt động 2 Làm việc với sgk 12' MĐ: HS trả lời được các câu hỏi trong sgk Biết một số cách bắt cá Biết ích lợi của cá</p>	<p>- Bước 1: giao nhiệm vụ thực hiện -Cho HS quan sát tranh , một em đọc câu hỏi, một em trả lời, các bạn khác bổ sung theo nhóm: Bước 2: KT kết quả của hoạt động Gọi vài HS lên trả lời - Cả lớp suy nghĩ và trả lời: Người ta dùng gì để bắt cá ở trong hình trang 53? - Em biết những cách nào để bắt cá? - Em biết những loại cá nào? - Em thích ăn những loại cá nào? - Ăn cá có ích lợi gì? - GV gọi từng em trả lời -GV kết luận: Có rất nhiều cách bắt cá: đánh cá bằng lưới hoặc câu. Ăn cá có rất nhiều ích lợi, rất tốt cho sức khỏe, giúp cho xương phát triển.</p>	<p>- Lắng nghe -HS bàn luận theo nhóm bổ sung ý cho nhau - Lớp bổ sung -Trả lời câu hỏi. -Người ta dùng lưới.vó. - Nơm, úp, tát hồ, kích điện. - Kể tên những loại cá theo biết. - Nêu theo ý thích -Ăn cá có nhiều chất đạm bổ dưỡng cho cơ thể - Các bạn khác bổ sung -Lắng nghe</p>
<p>Hoạt động 3 Thi vẽ cá và mô tả con cá mà mình vẽ 13' MĐ: củng cố cho HS các bộ phận của con cá, gọi tên được con cá mà mình vẽ C/Củng cố dẫn dò 3'</p>	<p>Bước 1: giao nhiệm vụ và thực hiện - GV cho HS mang giấy vẽ và chì màu ra Bước 2: kiểm tra kết quả hoạt động - GV gọi một vài HS lên giới thiệu con cá của mình. - Tuyên dương một số em * Hôm nay học bài gì? - Nhận xét giờ học</p>	<p>- Lắng nghe - HS vẽ con cá của mình theo,tô màu theo ý thích. -HS giới thiệu con cá của mình, các bạn khác bổ sung (nếu thấy thiếu) - HS phải chỉ và nói được tên cá, các bộ phận của cá * Con cá - Lắng nghe</p>



T26

**Tiết 4: TỰ NHIÊN XÃ HỘI
CON GÀ**

I. MỤC TIÊU

- Nêu ích lợi của con gà
- Chỉ được các bộ phận bên ngoài của con gà trên hình vẽ hay vật thật.
- Khuyến khích HS đạt ở mức cao hơn: phân biệt được con gà mái với con gà trống về hình dáng và tiếng kêu.
- Có ý thức chăm sóc gà

II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh về con gà
- Phiếu học tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

ND - TL	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>A -Kiểm tra bài cũ 3'</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi HS trả lời các câu hỏi sau - Nêu các bộ phận của con cá? - GV nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - HS dưới lớp theo dõi nhận xét các bạn - Gồm đầu ,mình ,đuôi ,vây HS dưới lớp nhận xét bạn trả lời
<p>B -Bài mới * GTB 1' Hoạt động 1 Làm việc với sgk 13' MĐ: HS biết đặt câu hỏi. HS biết tên các bộ phận của con gà. Biết phân biệt gà trống, gà mái, gà con</p>	<p>* Cho cả lớp hát bài: Đàn gà con</p> <p>Bước 1: giao nhiệm vụ và thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát tranh vẽ con gà - Phát phiếu học tập cho HS Đúng điền đ, sai điền s Gà sống ở trên cạn -Cơ thể gà gồm: đầu, mình, lông, chân -Gà ăn thóc, gạo, ngô -Gà ngủ ở trong nhà -Gà không có mũi -Gà di chuyển bằng chân 	<p>Cả lớp hát bài: Đàn gà con</p> <p>- HS thảo luận theo nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gà sống ở trên cạn đ -Cơ thể gà gồm: đầu, mình, lông, chân đ -Gà ăn thóc, gạo, ngô đ -Gà ngủ ở trong nhà s -Gà không có mũi s

<p>Hoạt động 2 Đi tìm kết luận 9' MĐ: củng cố về con gà cho HS</p>	<p>-Mình gà chỉ có lông - Cơ thể gà gồm: - Đầu cổ chân thân lông</p> <p>- Đánh dấu x vào ô trống nếu em thấy câu trả lời đúng</p> <p>- Vẽ con gà mà em thích GV chữa bài, nhận xét</p> <p>* GV đặt câu hỏi HS trả lời - Hãy nêu các bộ phận bên ngoài của con gà? - Gà di chuyển bằng gì? - Gà trống, gà mái, gà con khác nhau ở chỗ nào? - Gà cung cấp cho ta những gì? Gọi vài HS lên trả lời, lớp bổ sung GV kết luận</p>	<p>-Gà di chuyển bằng chân đ -Mình gà chỉ có lông s - Vài HS nhắc lại các bộ phận của con gà Gà có ích lợi: Lông để làm áo x Lông để nuôi lợn Trứng và thịt để ăn x Phân để nuôi cá, bón ruộng x Để gáy báo thức x Để làm cảnh x - Mỗi em vẽ một con.</p> <p>* HS trả lời câu hỏi Các bạn khác bổ sung</p>
<p>Hoạt động 3 Cho HS sắm vai 5'</p>	<p>* Cho HS chơi trò chơi sắm vai các chú gà Đóng vai chú gà trống đánh thức mọi người dậy vào buổi sớm Đóng vai gà mái cựa tác đẻ trứng Đóng vai đàn gà con kêu chíp chíp</p>	<p>* HS thực hành đóng vai Các bạn khác nhận xét</p>
<p>C/Củng cố dặn dò 3'</p>	<p>* Hôm nay học bài gì? - Nêu bộ phận bên ngoài của con gà - Nhận xét tiết học</p>	<p>* Con gà - HS lắng nghe cô dặn dò</p>



Tiết 4: TỰ NHIÊN XÃ HỘI CON MÈO

I. MỤC TIÊU

- Nêu được ích lợi của việc nuôi mèo
- HS chỉ được bộ phận bên ngoài của con mèo trên hình vẽ hay vật thật
- Có ý thức chăm sóc mèo và chăm sóc các con vật nuôi trong nhà

II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh về con mèo, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

ND - TL	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
A/Kiểm tra bài cũ 3'	*Gọi HS trả lời các câu hỏi : -Nuôi gà có ích lợi gì? -Cơ thể gà có những bộ phận nào? - GV nhận xét, đánh giá.	* 1 – 2 HS trả lời HS dưới lớp theo dõi nhận xét các bạn - Lắng nghe.
B/ Bài mới GTB 1' Hoạt động 1 Quan sát tranh và làm bài tập 11' MĐ: HS tự khám phá kiến thức và biết: Cấu tạo của mèo, ích lợi của mèo Vẽ được con mèo	* Bước 1: giao nhiệm vụ và thực hiện - GV cho HS quan sát tranh vẽ con mèo Phát phiếu học tập cho HS Khoanh tròn trước câu em cho là đúng -Mèo sống với người -Mèo sống ở vườn -Mèo có lông màu trắng, nâu, đen -Mèo có bốn chân	- Quan sát cá nhân - HS thảo luận theo nhóm

<p>Hoạt động2 Đi tìm kết luận 8' MĐ: củng cố về con mèo cho HS</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Mèo có hai chân -Mèo có mắt rất sáng -Ria mèo để đánh hơi -Mèo hay ăn cơm với cá - Đánh dấu x vào ô trống nếu em thấy câu trả lời đúng Cơ thể mèo gồm :đầu, tay, tai, chân , thân, ria, đuôi, mào -Nuôi mèo có ích lợi - Nêu các bộ phận của con mèo? - Vẽ con mèo và tô màu lông mà em thích nhất - GV chữa bài, nhận xét * GV đặt câu hỏi HS trả lời - Con mèo có những bộ phận nào? Nuôi mèo để làm gì? - Con mèo ăn gì? - Em chăm sóc mèo như thế nào? - Khi mèo có những biểu hiện khác lạ hoặc em bị mèo cắn, em sẽ làm gì? * GV kết luận 	<ul style="list-style-type: none"> - Vài HS nhắc lại các bộ phận của con mèo - Mỗi em vẽ một con theo ý thích. - Lắng nghe. * HS trả lời câu hỏi Các bạn khác bổ sung
<p>Hoạt động3 Thảo luận lớp 7' MT: biết ích lợi của việc nuôi mèo. Biết mô tả hoạt động bắt mồi của con mèo</p>	<ul style="list-style-type: none"> * GV đặt câu hỏi để HS thảo luận - Người ta nuôi mèo để làm gì? - Hình ảnh nào trong bài mô tả mèo đang săn mồi - Tại sao em không nên trêu chọc mèo tức giận => GV kết luận Cho HS chơi trò chơi bắt trước tiếng mèo kêu * Hôm nay học bài gì? 	<ul style="list-style-type: none"> * HS lắng nghe * HS thảo luận, các bạn khác bổ sung - Người ta nuôi mèo để làm cảnh, bắt chuột. - Mèo đang ngồi rình con chuột trong lồng. - Vì nó sẽ cắn hoặc cào. - Lắng nghe.
<p>C/ Củng cố</p>	<ul style="list-style-type: none"> * Hôm nay học bài gì? 	<ul style="list-style-type: none"> * con mèo.

dẫn dò 3'	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu bộ phận chính của con mèo Người ta nuôi mèo để làm gì? - Nhận xét tiết học 	- HS lắng nghe
---------------------	--	----------------



Tiết 4 : TỰ NHIÊN XÃ HỘI CON MUỖI

I. MỤC TIÊU

- Nêu được một số tác hại của muỗi
- Chỉ được các bộ phận bên ngoài của con muỗi trên hình vẽ.
- Khuyến khích HS biết cách phòng trừ muỗi.
- Có ý thức giữ vệ sinh nơi ở

II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh về con muỗi
- Phiếu học tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

ND - TL	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<u>A/Kiểm tra bài cũ</u> 3'	* GV hỏi HS trả lời các câu hỏi sau -Nêu các bộ phận bên ngoài của con mèo? -Người ta nuôi mèo để làm gì? - GV nhận xét	* HS dưới lớp theo dõi nhận xét các bạn HS dưới lớp nhận xét bạn trả lời - Lắng nghe.
<u>B/Bài mới</u> 1.GTB 1' <u>Hoạt động 1</u> Làm việc với sgk 16'	Bước 1: giao nhiệm vụ và thực hiện - GV cho HS quan sát tranh vẽ con muỗi tự đặt câu hỏi để bạn trả lời -Con muỗi to hay nhỏ? -Khi đập muỗi, em thấy cơ thể	- HS quan sát tranh thảo luận theo nhóm trả lời câu hỏi. - con muỗi nhỏ - Cơ thể muỗi rất mềm

<p><u>Hoạt động 2</u> Thảo luận theo nhóm 15'</p>	<p>muỗi cứng hay mềm? -Hãy chỉ các bộ phận bên ngoài của con muỗi -Muỗi dùng vòi để làm gì?</p> <p>Bước 2: Thu kết quả thảo luận - Gọi vài nhóm lên trả lời, các nhóm khác bổ sung - Gọi vài em nhắc lại</p> <p>- GV kết luận: muỗi là loài côn trùng nhỏ hơn ruồi. Muỗi có đầu, mình, chân và cánh. Muỗi bay bằng cánh. Đậu bằng chân. Nó dùng vòi để hút máu người và động vật để sống</p> <p>* Chia lớp thành các nhóm. Mỗi nhóm khoảng 6 – 8 em - Các nhóm lên nhận nhiệm vụ</p> <p>Nhóm 1: - Muỗi thường sống ở đâu? Vào lúc nào em nghe tiếng muỗi vo ve nhiều nhất ? hay bị muỗi đốt nhất? Nhóm 2: -Bị muỗi đốt có hại gì? -Kể tên một số bệnh do muỗi gây nên mà em biết? Nhóm 3: -Nêu cách diệt trừ muỗi?</p> <p>- Phải làm gì để tránh bị muỗi đốt? - Các nhóm cử đại diện báo cáo kết quả trước lớp</p>	<p>- Muỗi gồm có đầu,mình,chân ,cánh. - Muỗi dùng vòi để hút máu người và máu động vật. - Các nhóm khác theo dõi bổ sung.</p> <p>Vài HS nhắc lại các bộ phận của con muỗi - Lắng nghe.</p> <p>* HS chia nhóm và thảo luận theo nhóm - Phân công trong nhóm thảo luận</p> <p>- Muỗi thường sống trong bụi rậm,xó tối,chuồng ra súc.Vào lúc tốimuỗi vo va nhiều và bị muỗi đốt.</p> <p>- Muỗi đốt bị bệnh sốt xuất huyết,bị sốt rét.</p> <p>- Phát quang bụi rậm ,dọn vệ sinh chuồng trại,đậu các chum nước,phun thuốc diệt muỗi... - Mặc màn trước khi đi ngủ - Các nhóm báo cáo kết quả thảo luận trước lớp, các nhóm khác bổ</p>
---	--	---

<p>C/Củng cố dẫn dò 3'</p>	<p>* GV tổng kết * Hôm nay học bài gì? - Nêu bộ phận bên ngoài của con muỗi - Ta phải làm gì để tránh bị muỗi đốt? - Nhận xét tiết học Tuyên dương một số bạn tích cực HD HS học bài ở nhà</p>	<p>sung * Lắng nghe * Con muỗi - Con muỗi gồm có : Đầu, mình thân, chân. - diệt muỗi, mắc màn khi đi ngủ. - HS lắng nghe cô dẫn dò</p>
---	--	---



Tiết 4: TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI NHẬN BIẾT CÂY CỐI VÀ CON VẬT

I- MỤC TIÊU:

- Kể tên và chỉ được một số loại cây và con vật.
- Nêu điểm giống (hoặc khác) nhau giữa một số cây hoặc giữa một số con vật.
- Có ý thức chăm sóc và bảo vệ cây cối cũng như vật nuôi

II- CHUẨN BỊ

- Các phiếu bài tập, tranh ảnh một số con vật và cây

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

ND - TL	Hoạt động giáo viên	Hoạt động học sinh
<p>A. Kiểm tra bài cũ 3'</p> <p>B. Bài mới * GTB 1' Hoạt động 1 Ôn tập về cây cối 8'</p>	<p>* Gọi lên bảng trả lời câu hỏi</p> <p>- Con muỗi gồm những bộ phận nào.</p> <p>- Con muỗi truyền những bệnh gì?</p> <p>- Để tránh muỗi đốt ta phải làm gì?</p> <p>- Nhận xét đánh giá bài cũ</p> <p>- Cho học sinh kể tên cây, rau</p>	<p>* Một số HS lên bảng trả lời câu hỏi .HS dưới lớp theo dõi bổ sung</p> <p>- Con muỗi gồm những bộ phận : Đầu ,mình ,cánh ,chân ,bụng</p> <p>- Bệnh sốt xuất huyết và bệnh sốt rét</p> <p>- Mắc màn khi đi ngủ</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>* Thi đua kể nối tiếp theo từng dãy xem dãy nào kể được nhiều nhất</p>